TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 19 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Phạm Chí T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2. Chị Nguyễn Phạm Thiên T, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số 205/20A 12 T, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Phạm Chí T và chị Nguyễn Phạm Thiên T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An và được UBND xã cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 168/2017. Trong quá trình chung sống vợ chồng có với nhau hai con chung tên là Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 18/01/2018 và Phạm Nguyễn Phương T, sinh ngày 15/10/2020. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Tuy nhiên đến năm 2020 thì cuộc sống vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài do tính tình và quan điểm sống của vợ chồng không còn hòa hợp, thường xuyên xảy ra những tranh cãi do bất đồng ý kiến về tiền bạc, chăm sóc con cái và các vấn đề khác trong cuộc sống. Từ đó tuy sống chung nhà nhưng hai vợ chồng đã không còn tình cảm, không nói chuyện

với nhau. Đến năm 2023 thì vợ chồng đã sống ly thân. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên vợ chồng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản chung, nợ chung khi ly hôn như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Chí T với chị Nguyễn Phạm Thiên T.

Về con chung: Giao con chung tên Phạm Nguyễn Phương T, sinh ngày 15/10/2020 và Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 18/01/2018 cho anh Phạm Chí T trực tiếp nuôi dưỡng và chị Trúc không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[2] Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Chí T và chị Nguyễn Phạm Thiên T chịu lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 3 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Chí T và chị Nguyễn Phạm Thiên T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Phạm Nguyễn Phương T, sinh ngày 15/10/2020 và Phạm Nguyễn Phương N, sinh ngày 18/01/2018 cho anh Phạm Chí T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận tạm thời chị Nguyễn Phạm Thiên T không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Phạm Thiên T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về lệ phí: Anh Phạm Chí T và chị Nguyễn Phạm Thiên T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí. Cho chuyển số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0014130 ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS huyện;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc.

Phan Thị Đẹp